

Bản án số: 31/2023/HS-ST.

Ngày: 21/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Văn Hiệp

2/ Bà Nguyễn Hồng Phượng

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên tiến hành mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 04/7/2023 đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh ngày sinh ngày 01/01/1968, giới tính: Nam. Nơi sinh: huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn L, sinh năm 1935 (S) và bà Lê Thị N, sinh năm 1937 (s), anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1977, bị cáo là con thứ 04; vợ: Trương Thị Mỹ C, sinh năm 1972 (Đã ly hôn); con: 02 người: Lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 29/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 36/2007/HSST đã được xóa án tích. Tiền sự: có 02 tiền sự, 01 tiền sự về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định số: 1135/QĐ-TA ngày 10/9/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh S (đã chấp hành xong ngày 27/9/2011); 01 tiền tiền sự về hành vi “Xâm phạm đến sức khỏe của người khác” bị Ủy ban nhân dân thị trấn M xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng theo Quyết định số 131/QĐ-XPVPHC

ngày 22/3/2017 (chưa thực hiện xong). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (Có mặt).

Bị hại: Ông **Ong Văn L1**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông **Lâm H**, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Có mặt).

2. Bà **Lâm Thị H1**, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Có mặt).

3. Ông **Lâm Văn T1**, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thanh T và bị hại Ong Văn L1 là hàng xóm của nhau, cùng đăng ký thường trú ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, trong cuộc sống thường ngày giữa T và L1 có mâu thuẫn với nhau trước về việc con của L1 nói rằng có bị T chặn xe đạp trên đường đi học về nhưng T không thừa nhận.

Vào ngày 15/9/2022, Lâm H là em vợ của bị hại L1 có đến phụ giúp gia đình của L1 cắt lúa. Sau khi cắt lúa xong, L1 và H có tổ chức uống rượu cùng với nhau. Đến khoảng hơn 18 giờ cùng ngày thì nghỉ uống rượu, H được Lâm Thị H1 là vợ của L1, là chị ruột H đưa ra đầu H2, lên đường nhựa để về nhà (mỗi người đi một xe mô tô). Cũng trong ngày 15/9/2022, Trần Thanh T có uống rượu cùng với Lâm Văn T1. Sau khi uống rượu thì T điều khiển xe đạp cùng với T1 đi ra ngoài đường lộ nhựa. Do đó, khi H điều khiển xe mô tô ra đường lộ nhựa để về thì gặp T và T1 nên có bóp còi (kèn) xe mô tô. Lúc này, giữa H và T, T1 xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau thì H1 cũng vừa điều khiển xe mô tô chạy đến. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi ra đầu H2 và đậu xe tại đó để chờ H1 đến. Lúc này, T và T1 cũng đến thì thấy H đang đứng đợi nên cùng xông vào dùng tay đánh H và H cũng dùng tay chống trả lại, khi H1 vừa đến thấy H bị đánh nên cũng xông vào can ngăn thì cả bốn người xảy ra xô sát, đánh nhau qua lại bằng tay, trong lúc xô sát có một người nam (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể người này là ai) cầm nón bảo hiểm tham gia đánh nhau qua lại với H1 nhưng không gây thương tích.

Lúc này, L1 ở nhà thấy vợ ra đầu hẻm lâu về nên L1 đi bộ ra đường nhựa để tìm thì thấy H1, H đang xô sát, đánh nhau với T và T1. Khi thấy L1 đi ra thì T bỏ đi về phía đường đối diện (đầu Hẻm A) nên L1 rượt đuổi theo. Khi đuổi kịp thì L1 giữ T lại nhưng nghe tiếng vợ là H1 la lên nên L1 quay lại nhìn thì ngay lúc này T lấy một khúc cây gỗ loại gỗ khô, cứng dài khoảng 50 cm đến 60 cm, bề rộng khoảng 03 cm trong đồng gỗ làm củi ở gần đó cầm đánh một cái trúng vào vùng đầu bên trái (vùng thái dương trái) của L1 làm L1 ngã xuống lộ nhựa. Thấy

L1 bị đánh ngã nên H1 chạy lại thì T tiếp tục cầm cây gỗ đánh thêm một cái nữa nhưng không có trúng ai nên T ném bỏ lại khúc cây trên đường lộ nhựa rồi bỏ chạy, còn L1, H1 và H đi về nhà. Khi về nhà, L1 nói cho gia đình biết việc L1 bị T đánh trúng đầu và một lúc sau phát hiện trong lỗ tai bên trái của L1 bị chảy máu nên đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh S khám, được chuyển điều trị tại Bệnh viện Đ từ ngày 16/9/2022 đến ngày 21/9/2022 thì ra viện. Ngày 16/9/2022, T biết thông tin L1 bị T đánh bị thương phải nhập viện điều trị, nên T đã bỏ đi khỏi địa phương. Đến ngày 05/01/2023 sau khi biết Cơ quan điều tra đang truy tìm thì T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đầu thú, thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 472/T2T-PY ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh S, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương vùng đầu gây lún xương sọ vùng thái dương trái đường kính trên 03cm, tụ khí nội sọ, dập tụ máu thái dương trái, tụ dịch khí bào chũm trái. Được điều trị bảo tồn không có dấu hiệu thần kinh khu trú. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20% (Hai mươi phần trăm) và 5% (Năm phần trăm).

- Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là: 24% (Hai mươi bốn phần trăm).

- Kết luận khác:

- + Tổn thương vùng đầu nằm ở vùng gây nguy hiểm đến tính mạng.
- + Tổn thương có đặc điểm do vật tày gây nên.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSMX ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên và đề nghị: Áp dụng Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134, các điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày 05/01/2023.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, xác định bị can Trần Thanh T đã sử dụng hung khí là một khúc cây gỗ đánh bị hại Ong Văn L1 gây thương tích. Tuy nhiên, sau khi đánh bị hại thì bị cáo T đã bỏ hung khí trên đường lộ nhựa gần hiện trường vụ án. Cơ quan điều tra đã cho bị cáo T xác định vị trí đã bỏ khúc cây, tổ chức tìm kiếm khúc cây nêu trên nhưng tìm không thấy. Do đó, trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và không xử lý vật chứng

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Thanh T đồng ý bồi thường cho bị hại chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, ngày công lao động với tổng số tiền là 30.000.000 đồng, bị hại đồng ý. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc thoả thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại gồm chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, ngày công lao động với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Không đồng ý với mức bồi thường theo số tiền bị hại yêu cầu là 51.500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra bị hại Ong Văn L1 yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, ngày công lao động với tổng số tiền là 51.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại đồng ý với mức bồi thường của bị cáo đưa ra là 30.000.000 đồng.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng Lâm Văn T1 vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ vào các điều 293, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên. Lời thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định bị cáo Trần Thanh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì mâu thuẫn trong cuộc sống trước đó, vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 15/9/2022 tại ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, bị

can Trần Thanh T đã có hành vi dùng một khúc cây gỗ là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào vùng đầu của bị hại Ong Văn L1 gây thương tích, với tỉ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 24%. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo biết Cơ quan cảnh sát điều tra C1 nên đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 30.000.000 đồng. Xét thấy, sự tự thỏa thuận này không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại về mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, xác định bị cáo Trần Thanh T đã sử dụng hung khí là một khúc cây gỗ đánh bị hại Ong Văn L1 gây thương tích nhưng bị cáo không xác định được vị trí đã bỏ khúc cây và cơ quan điều tra tổ chức tìm kiếm nhưng không thấy. Do đó, trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và không xử lý vật chứng. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 05/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 584; Điều 585; Điều 586, Điều 587, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Trần Thanh T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Ông Văn L1 số tiền là 30.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chưa thanh toán số tiền nói trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và không xử lý vật chứng. Do đó HĐXX không xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 đồng.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo;
- Chi cục THA MX;
- Cơ quan THA hình sự Công an MX (3).
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kiều Oanh

